| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP**<br>**THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 22/2025/HS-ST
Ngày: 21-01-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Nguyễn Thị Én

Bà Lê Thị Chí

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tuyến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Quách Diệp Nguyệt T - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 372/2024/HSST, ngày 30 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Thanh T1**; Giới tính: Nữ, sinh năm 1978 tại tỉnh Sóc Trăng; Nơi thường trú: Số A, ấp M, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; Nơi ở hiện nay: Số A đường số B, Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn B và bà Huỳnh Thị T2; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có chồng là Đoàn Ngọc Ẩ, có 01 con sinh năm 2005; Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị tạm giam ngày 24/6/2024 đến ngày 01/7/2024 được thay thế bằng Biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại; (có mặt).

2/ **Ngô Thành T3**; Giới tính: N, sinh năm 1978 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: Ấp A, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; Nơi cư trú hiện nay: Tổ F, ấp F, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Ngô Văn B1 và bà Lê Thị X; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Tạm giam ngày 24/6/2024; (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 20/06/2024, Tổ công tác 363 Công an Thành phố H trên đường tuần tra đến đường T thuộc Ấp E, xã Đ huyện H phát hiện Ngô Thành T3 điều khiển xe mô tô biển số 59Y1 – 485.99 có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra phát hiện trong điện thoại di động của T3 có lưu giữ thông tin, hình ảnh việc T3 mua số đề vào các ngày 02/06/2024 và 04/06/2024 nên đã tiến hành xác minh làm rõ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Ngô Thành T3 khai nhận đã mua số đề tại địa chỉ số B, Chung cư B, đường L, Phường G, quận G và có tin nhắn T3 đã mua số đề vào ngày 02/06/2024 do Nguyễn Thanh T1 trực tiếp bán số đề cho T3 và T3 đã trúng được số tiền 39.400.000 đồng nên T3 chụp hình tờ phơi đề này lưu trong điện thoại của T3. Còn tin nhắn vào ngày 04/06/2024 T3 cũng mua số đề của 01 thanh niên bên Campuchia (do T3 qua đây chơi nên mua số đề ở đây) T3 chụp hình lại gửi cho T1 xem và kết quả là không trúng.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã mời làm việc với Nguyễn Thanh T1, T1 đã khai nhận: Cuối năm 2022 T1 vào làm giúp việc nhà bán thời gian cho Nguyễn Thị H tại địa chỉ B, Chung cư B, đường L, Phường G, quận G, công việc hàng ngày của T1 là giúp việc nhà phụ buôn bán đồ cho H tại nhà. Thời gian sau này thì T1 biết H bán số đề cho các con bạc vì thấy hàng ngày H đều ngồi trong nhà và các con bạc đến gặp H để mua số đề.

Khoảng đầu tháng 6/2024 do H có việc phải về quê ở Quảng Ninh để chăm sóc cha ruột đang bị bệnh nên H nhờ T1 ở nhà hàng ngày nếu có con bạc đến mua số đề thì T1 trực tiếp bán số đề cho khách rồi chụp hình các tờ phơi đã bán số đề cho khách rồi gửi qua tài khoản Zalo của H tên "H" để H tính tiền thắng thua với khách xong báo lại cho T1 để tính tiền. H thỏa thuận sẽ trả tiền công cho T1 6.000.000 đồng/01 tháng và T1 đồng ý. Hàng ngày T1 đến nhà H giúp việc nhà như bình thường rồi đến giờ sổ xố của các Đài miền N; Miền T4 và Miền B2 thì T1 ngồi tại nhà của H để bán số đề cho khách. H để lại cho T1 số tiền 7.000.000 đồng để làm vốn khi mua bán số đề cho các con bạc và thống nhất tính tiền thắng thua hàng ngày với H xong T1 xóa hết các tin nhắn trao đổi với H về việc bán số đề cho H.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/06/2024 khi T1 đang ngồi tại nhà H để bán số đề cho khách thì Ngô Thành T3 đến mua số đề nhưng không gặp H mà chỉ gặp T1 đang ngồi bán số đề tại đây, T3 có hỏi thì T1 nói do H có việc phải về quê nên đã thuê T1 ở đây bán số đề dùm cho H. Nghe xong T3 mua số đề của đài T6 số 28 và 86 bao lô 50.000 đồng (có 18 lô); số 728 bao lô 40.000 đồng và số 786 bao lô 10.000 đồng (có 17 lô), T1 ghi các số mà T3 mua vào tờ phơi và đưa cho T3 giữ 01 tờ, T1 giữ lại 01 tờ để đối chiếu. Sau đó T1 chụp hình tờ phơi đề và gửi cho H biết để tính tiền với T3, tổng số tiền Tài mua số đề là: 2.650.000 đồng, sau khi trừ đi 20% hoa hồng thì số tiền Tài phải trả cho tờ phơi đề này là: 2.120.000 đồng (theo lời khai nhận của T1). Sau đó T3 đưa cho T1 số tiền 2.120.000 đồng và T3 ngồi uống cà phê tại đây chờ kết quả xổ số. Đến khi có kết quả xổ số của Đài T ngày 02/06/2024 thì trong lô có số 82728 và số 91786 tất cả các số đề mà T3 đã mua đều trúng, tỷ lệ trúng được tính như sau: số 02 con thì cứ 1.000 đồng thì trúng 74.000 đồng; số 03 con cứ 1.000 đồng thì trúng

640.000 đồng. T3 trúng 02 số tổng cộng là 100.000 đồng thì thắng được 7.400.000 đồng; số 03 con T3 trúng tổng cộng: 50.000 đồng thì thắng được 32.000.000 đồng. Tổng cộng T3 trúng số đề của Đài T ngày 02/06/2024 với số tiền: 39.400.000 đồng. Do lúc này T3 trúng số tiền nhiều mà T1 không có đủ tiền để chi trả cho T3 nên T1 có gọi báo cho H biết để thanh toán tiền trúng số đề cho T3 vì T3 vẫn đang ngồi đợi tại nhà H để lấy tiền. Sau đó, chồng của H là Đặng Cao N1 đi làm về thấy T3 đang nói chuyện với T1 nên hỏi và T1 nói cho anh N1 biết việc T3 trúng số đề nhưng không đủ tiền chi trả và nhờ anh N1 chuyển khoản trả tiền trúng số cho T3, N1 nói không có đủ tiền trong tài khoản nên T1 gọi điện thoại nói H nhờ ai chuyển tiền vào tài khoản cho N1 để N1 chuyển trả tiền trúng số cho T3. Lát sau có người tên TRAN NGOC THANH (mã số giao dịch: FT24155931496603) chuyển số tiền: 25.000.000 đồng vào tài khoản số: 0071000963487 Ngân hàng V của N1. Sau khi nhận được tiền thì N1 đã chủ động lấy số tài khoản của T3 và dùng tài khoản của N1 chuyển khoản cho T3 số tiền 39.400.000 đồng vào tài khoản ngân hàng của T3 số: 19037688103012 Ngân hàng T7 để thanh toán tiền trúng số đề cho T3 trong đó có 14.400.000 đồng là tiền có sẵn trong tài khoản của N1. Đến ngày 20/06/2024 khi T1 đang ở nhà H thì Công an đến mời về làm việc liên quan đến việc bán số đề cho T3 vào ngày 02/06/2024.

Tại bản cáo trạng số 21/CT-VKS-GV ngày 26/12/2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Ngô Thành T3 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Thanh T1 khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố đối với bị cáo. Cụ thể, cuối năm 2022 Nguyễn Thanh T1 làm giúp việc nhà bán thời gian cho Nguyễn Thị H tại địa chỉ B, Chung cư B, đường L, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến đầu tháng 6 năm 2024, do H có việc phải về quê ở Quảng Ninh để chăm sóc cha của Nguyễn Thị H bị bệnh nên H đã nhờ T1 ở nhà hàng ngày nếu có con bạc đến mua số đề thì T1 bán rồi chụp hình các phơi đề cho khách rồi gửi qua tài khoản cho H để H tính tiền cho khách rồi báo lại để T1 tính tiền. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2024, Ngô Thành T3 đến mua số đề. T3 mua số đề của đài T6 số 28 và 86 bao lô 50.000 đồng; số 728 bao lô 40.000 đồng và số 786 bao lô 10.000 đồng, tổng số tiền mua số đề là 2.650.000 đồng. Sau khi trừ 20% tiền hoa hồng, T3 đưa cho T1 2.120.000 đồng, T1 viết tờ phơi và đưa cho T3. Kết quả xổ số ngày 02/6/2024 của đài T6 thì các số T3 mua đề trúng với tổng số tiền 39.400.000 đồng. Do T1 không có tiền để chi trả cho T3 nên T1 điện thoại báo cho Nguyễn Thị H biết, lúc này Đặng Cao N1 là chồng của Nguyễn Thị H đi làm về và được T1 nhờ chuyển tiền trúng số cho T3 nhưng N1 nói trong tài

khoản không đủ tiền, T1 gọi điện cho Nguyễn Thị H nói H chuyển tiền cho N1 để trả cho Ngô Thành T3. Sau đó N1 nhận được tiền chuyển khoản (T1 không rõ ai chuyển khoản cho N1) và N1 lấy số tài khoản của Ngô Thành T3 để chuyển tiền trúng số đề cho Ngô Thành T3.

Bị cáo T1 xác định số tiền 2.120.000 đồng là tiền bán số đề cho Ngô Thành T3 bị cáo xin nộp lại để sung vào quỹ Nhà nước. Số tiền 6.000.000 đồng mà H nói trả cho bị cáo để giúp H bán số đề bị cáo cũng chưa nhận được từ Nguyễn Thị H. Bị cáo Nguyễn Thanh T1 biết hành vi của mình là vi phạm phạm luật, bị cáo xin hứa sẽ không bao giờ tái phạm, lần vi phạm này là bài học lớn cho bị cáo. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo bị bệnh, sức khỏe yếu.

Bị cáo Ngô Thành T3 khai: Ngày 02/6/2024, do bị cáo có đến quán cà phê và biết H có bán số đề nên bị cáo muốn mua nhưng không gặp H, bị cáo nghe T1 nói là H về quê chăm cha bị bệnh và T1 sẽ bán số đề giúp cho H nên bị cáo nói T1 bán cho T3 số đề của đài T6 số 28, số 86, số G và số 786 với tổng số tiền 2.650.000 đồng nhưng được trừ 20% nên T3 chỉ đưa cho T1 số tiền 2.120.000 đồng và T1 viết phơi đề cho T3. T3 ngồi uống cà phê và chờ kết quả, khi có kết quả thì cả 04 số đề Tài mua đều trúng với tổng số tiền 39.400.000 đồng nhưng T1 không có tiền để trả nên T3 thấy T1 gọi điện cho H. Lúc đó Đặng Cao N1 đi làm về và biết chuyện nên T1 nhờ ông N1 chuyển tiền cho T3. Ông N1 nói không đủ tiền sau đó có điện thoại cho H, sau đó ông N1 hỏi số tài khoản của T3 và chuyển số tiền 39.400.000 đồng vào tài khoản của T3. Ngô Thanh T5 biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm của vụ án đã cho rằng đây là vụ án "Đánh bạc" bằng hình thức mua bán số đề thắng thua bằng tiền do Nguyễn Thanh T1 thực hiện. Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/6/2024, Nguyễn Thanh T1 có hành vi bán số đề cho Ngô Thành T3 thắng thua bằng tiền với tổng số tiền Tài mua số đề là 2.650.000 đồng (sau khi trừ tiền hoa hồng, T3 đưa cho T1 số tiền 2.120.000 đồng) và T3 đã trúng số đề của ngày 02/6/2024 là 39.400.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 42.050.000 đồng. Hành vi của Nguyễn Thanh T1 và Ngô Thành T3 đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Sau khi nêu lên nội dung phạm tội, chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên bản cáo trạng số 21/CT-VKS-GV ngày 26/12/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố và đề nghị:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo có thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng về tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Ngô Thành T3 06 tháng 29 ngày tù về tội "Đánh bạc" và đề nghị Hội đồng xét xử trả tự do cho bị cáo Ngô Thành T3 ngay tại phiên tòa nếu bị cáo Ngô Thành T3 không bị giam về một tội phạm khác.

Miễn hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Ngô Thành T3. Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh còn đề nghị xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp theo quy định của pháp luật.

Đối với Đặng Cao N1 có hành vi giúp sức cho T1 chuyển khoản số tiền đánh bạc 39.400.000 đồng cho bị cáo Ngô Thanh T5 vào ngày 02/6/2024, hành vi của Đặng Cao N1 đã cấu thành tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 với vai trò đồng phạm. Cơ quan điều tra đã khởi tố bị cáo và ra lệnh bắt bị can đối với Đặng Cao N1. Do Đặng Cao N1 bỏ đi khỏi địa phương nên không thực hiện được lệnh bắt, Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được Đặng Cao N1 sẽ xử lý sau. Đối với Nguyễn Thị H, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng, các bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Ngô Thành T3 đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Đối chiếu lời khai của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận G, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định: Khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 02/6/2024, Ngô Thành T3 đến địa chỉ B, chung cư B, đường L, Phường G, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, T3 gặp Nguyễn Thanh T1 và mua của T1 số đề của đài T6 với các số 28, 86 bao lô 50.000 đồng; số 728 bao lô 40.000 đồng và số 786 bao lô 10.000 đồng. Tổng số tiền T3 mua số đề là 2.650.000 đồng nhưng được T1 trừ đi 20% hoa hồng nên T3 trả cho T1 số tiền 2.120.000

đồng. Theo, kết quả xổ số của đài T6 ngày 02/6/2024, Ngô Thanh T5 trúng cả 04 số đề đã mua của Nguyễn Thanh T1 với tổng số tiền là 39.400.000 đồng nhưng T1 không có tiền để trả cho Ngô Thanh T5 nên T1 có nhờ Đặng Cao N1 (là chồng của Nguyễn Thị H – người T1 khai nhờ T1 bán số đề giúp H trong thời gian H về chăm cha bị bệnh) chuyển tiền trúng số đề cho Ngô Thành T3. Đặng Cao N1 biết sự việc T3 trúng số đề nhưng T1 không có tiền trả, Đặng Cao N1 đã chuyển vào tài khoản Ngân hàng của Ngô Thành T3 số tiền 39.400.000 đồng. Như vậy, Nguyễn Thanh T1 có hành vi bán số đề cho Ngô Thành T3 thắng thua bằng tiền với tổng số tiền Tài mua số đề là 2.650.000 đồng (sau khi trừ tiền hoa hồng, T3 đưa cho T1 số tiền 2.120.000 đồng) và T3 đã trúng số đề của ngày 02/6/2024 là 39.400.000 đồng. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 42.050.000 đồng.

Với hành vi như đã nêu trên, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Ngô Thành T3 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn xã hội, là mầm mống gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc bị Nhà nước nghiêm cấm, nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm nhưng vì mục đích tư lợi mà vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có mức án tương xứng thì mới đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến hành vi phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định mức hình phạt phù hợp.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thanh T1 và Ngô Thành T3 không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành thật khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Thanh T1: Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Thanh T1 không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có đủ các điều kiện được hưởng án treo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội đồng thời hồ sơ vụ án thể hiện bị cáo bị bệnh đái tháo đường type 2 và hở van tim. Vì vậy, để tạo điều kiện cho bị cáo sớm tái hòa nhập cộng đồng, làm việc, sửa chữa lỗi lầm, trở thành người lương thiện sống có ích cho xã hội và thể hiện tinh thần nhân đạo, chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự đối với người phạm tội lần đầu. Hội đồng xét xử xét thấy

không cần thiết phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo Nguyễn Thanh T1 hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo tính răn đe, ngăn ngừa tội phạm.

Đối với bị cáo Ngô Thành T3: Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, xét bị cáo lần đầu phạm tội, tính đến phiên tòa hôm nay, thời gian tạm giam bị cáo là 06 tháng 29 ngày, với thời gian này xét thấy cũng đủ tác dụng giáo dục và răn đe phòng ngừa chung nên chỉ cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt bằng với thời gian bị cáo đã bị tạm giam và trả tự do cho bị cáo Ngô Thành T3 ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam bởi một tội phạm khác.

[4] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017. Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo không có việc làm ổn định nên quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

- 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S Plus (thu giữ của Ngô Thành T3) liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A12 màu đen (thu giữ của Nguyễn Thanh T1) là công cụ, phương tiện dùng vào việc thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 2.120.000 đồng là tiền Nguyễn Thanh T1 bán số đề cho Ngô Thành T3 cần buộc Nguyễn Thanh T1 nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 39.400.000 đồng là tiền trúng số đề, đây là tiền Ngô Thành T3 thu lợi bất chính vì vậy cần buộc Ngô Thành T3 nộp lại để sung quỹ Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

Đối với Đặng Cao N1 bị khởi tố về tội "Đánh bạc" nhưng đã bỏ trốn và bị truy nã, hiện chưa bắt được. Ngày 16/12/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận G đã ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 7848/QĐ-ĐCSHS đối với hành vi của Đặng Cao N1, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Thị H, H khai không liên quan đến việc ghi số đề của T1 và T3, N1 là chồng của H và N1 chỉ điện thoại kể cho H biết việc T1 nhờ N1 chuyển tiền trúng số đề cho T3 và được T1 cho tiền uống cà phê. H không quen biết T3 và không tham gia bán số đề cho T3 vào ngày 02/6/2024. Ngoài lời khai của T1 và N1 ra không có tài liệu chứng cứ khác chứng minh H là chủ mưu đầu vụ trong vụ án nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

Đối với người chuyển khoản vào tài khoản của Đặng Cao N1 do chỉ có mã giao dịch và chưa tiến hành mời làm việc được. Khi làm rõ được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh T1, Ngô Thành T3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Ngô Thành T3 có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Xét lời luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự phù hợp quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh T1, Ngô Thành T3 phạm tội "Đánh bạc";

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T1: 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 21/01/2025).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh T1 cho Ủy ban nhân dân Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh T1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân Phường F, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Thanh T1 thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt Ngô Thành T3 06 (sáu) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2024, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù.

Căn cứ khoản 5 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 trả tự do cho bị cáo Ngô Thành T3 ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 6S Plus (thu giữ của Ngô Thành T3).

+ 01 ĐTDĐ hiệu Samsung A12 màu đen (thu của Nguyễn Thanh T1).

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 235/PNK ngày 15/9/2024 của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận G).

- Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T1 nộp lại số tiền 2.120.000 (hai triệu một trăm hai mươi ngàn) đồng để sung vào quỹ Nhà nước.

- Buộc bị cáo Ngô Thành T3 phải nộp lại số tiền 39.400.000 (ba mươi chín triệu bốn trăm ngàn) đồng để sung vào quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Thanh T1, bị cáo Ngô Thành T3, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Thanh T1, bị cáo Ngô Thành T3 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

(Đã giải thích chế định án treo đối với bị cáo Nguyễn Thanh T1).

***Nơi nhận:***
- TAND TP. HCM;
- VKSND TP HCM;
- Công an quận Gò Vấp;
- VKS quận Gò Vấp;
- Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***(đã đóng dấu và ký tên)***

**Nguyễn Mạnh Hùng**